

Số: 912 /QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 28 tháng 7 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt danh mục mua sắm vắc xin, hóa chất phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm năm 2023

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị quyết 07/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh về việc ban hành Quy định hỗ trợ phát triển nông nghiệp, Chương trình OCOP và ngành nghề nông thôn trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND ngày 12/4/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương quản lý;

Căn cứ văn bản số 71/TB-UBND ngày 07/7/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về kết luận cuộc họp giao ban Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 1139/TTr-SNN ngày 24/7/2023.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt danh mục mua sắm vắc xin, hóa chất, phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm năm 2023 (Danh mục chi tiết theo phụ lục đính kèm).

- Kinh phí dự kiến: **14.240.826.800 đồng** (Bằng chữ: Mười bốn tỷ hai trăm bốn mươi triệu tám trăm hai mươi sáu nghìn tám trăm đồng chẵn);

- Nguồn kinh phí: Ngân sách chi thường xuyên năm 2023.

**Điều 2.** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị liên quan tổ chức mua sắm, quản lý, bàn giao tài sản theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính; Kho bạc Nhà nước tỉnh và các cơ quan có liên quan căn cứ Quyết định thi hành. /.

Nơi nhận: *ƯĐ*

- Như Điều 3;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: LĐVP;
- Lưu : VT, NN.



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

*ƯĐ*  
**Vương Quốc Tuấn**

**DANH MỤC**  
**MUA SẴM VẮC XIN, HÓA CHẤT PHỤC VỤ CÔNG TÁC PHÒNG,**  
**CHỐNG DỊCH BỆNH CHO GIA SÚC, GIA CẦM NĂM 2023**

(Kèm theo Quyết định số 312/QĐ-UBND ngày 28/7/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh)

TT	Tên hàng hóa	ĐVT	Quy cách	Số lượng	Đơn giá DK theo đề nghị của đơn vị (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	2	3	4	5	6	7
	<b>TỔNG CỘNG</b>					<b>14.240.826.800</b>
<b>I</b>	<b>Danh mục vắc xin</b>					<b>8.142.326.800</b>
1	Vắc xin Tai xanh ở lợn	Liều	10 liều/ 01 lọ; sản xuất năm 2022-2023	7.600	25.043	190.326.800
2	Vắc xin dịch tả lợn	Liều	10 liều/ 01 lọ; sản xuất năm 2022-2023	50.000	3.360	168.000.000
3	Vắc xin Lở mồm long móng gia súc	Liều	25 liều/01 lọ; sản xuất năm 2022-2023	110.000	18.700	2.057.000.000
4	Vắc xin Cúm gia cầm	Liều	200 liều/01 lọ; sản xuất năm 2022-2023	6.500.000	420	2.730.000.000
5	Vắc xin đại chó, mèo	Liều	10 liều/ 01 lọ; sản xuất năm 2022-2023	210.000	11.600	2.436.000.000
6	Vắc xin phòng bệnh Viêm da nổi cục ở trâu, bò	Liều	25 liều/01 lọ; sản xuất năm 2022-2023	17.000	33.000	561.000.000
<b>II</b>	<b>Danh mục hoá chất</b>				0	<b>6.098.500.000</b>
7	Hóa chất nhóm Glutaraldehyde	Lít	01 lít/01 chai; sản xuất năm 2022-2023	28.500	132.000	3.762.000.000
8	Hóa chất Iodine	Lít	01 lít/01 chai; sản xuất năm 2022-2023	14.500	127.000	1.841.500.000
9	Hóa chất phòng bệnh VDNC trên trâu, bò (hóa chất diệt ve, mòng, ruồi, muỗi)	Lít	50 ml/1 chai; sản xuất năm 2022-2023	1.100	450.000	495.000.000